

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy định tiêu chuẩn tài liệu quý, hiếm về tỉnh Đắk Nông và trình tự, thủ tục, thẩm quyền phê duyệt tài liệu quý, hiếm

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Lưu trữ ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Đề án “Sưu tầm tài liệu quý, hiếm; các tài liệu liên quan đến lịch sử hình thành và phát triển của tỉnh Đắk Nông” giai đoạn 2017 - 2021;

Căn cứ Kế hoạch số 505/KH-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2017 của UBND tỉnh Đắk Nông triển khai Đề án “Sưu tầm tài liệu quý, hiếm; các tài liệu liên quan đến lịch sử hình thành và phát triển của tỉnh Đắk Nông” giai đoạn 2017 - 2021;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 216/TTr-SNV ngày 25 tháng 5 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn tài liệu quý, hiếm về tỉnh Đắk Nông và trình tự, thủ tục, thẩm quyền phê duyệt tài liệu quý, hiếm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / mlr

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục VTLT Nhà nước (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTT, NC-Ph.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Huy

QUY ĐỊNH

Tiêu chuẩn tài liệu quý, hiếm về tỉnh Đắk Nông và trình tự, thủ tục, thẩm quyền phê duyệt tài liệu quý, hiếm

(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~891~~ /QĐ-UBND
ngày ~~M~~ tháng 6 năm 2018 của UBND tỉnh Đắk Nông)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định các tiêu chuẩn nhằm xác định tính chất quý, hiếm đối với tài liệu được sinh ra trong quá trình hình thành và phát triển của tỉnh Đắk Nông, phản ánh mọi mặt về chính trị, đời sống kinh tế - xã hội, lịch sử hình thành và phát triển của vùng đất, con người trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; trình tự, thủ tục, thẩm quyền phê duyệt tài liệu quý, hiếm.

Những nội dung không được quy định tại văn bản này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân, gia đình, dòng họ có lưu giữ tài liệu quý, hiếm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Tài liệu quý là tài liệu chứa đựng thông tin về các sự kiện, biến cố, hiện tượng đặc biệt của tự nhiên, phản ánh về đời sống xã hội, tư duy của con người, có ý nghĩa nền tảng đối với hoạt động quản lý nhà nước, kinh tế, quốc phòng, an ninh, quan hệ đối ngoại, nghiên cứu khoa học và lịch sử.

2. Tài liệu hiếm là tài liệu khó gặp bản thứ hai tương đương về nội dung thông tin, hình thức thể hiện, loại hình chế tác và không thể bổ khuyết được nếu bị mất hoặc hư hỏng, xét về ý nghĩa trên các mặt lịch sử, pháp lý, bút tích mà tài liệu đó chứa đựng.

3. Tài liệu quý hiếm là tài liệu đồng thời thỏa mãn đầy đủ các đặc điểm tại Khoản 1 và 2 Điều này.

Chương II

TIÊU CHUẨN TÀI LIỆU QUÝ, HIẾM VÀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT TÀI LIỆU QUÝ, HIẾM

Điều 4. Tiêu chuẩn tài liệu quý, hiếm

Tài liệu quý, hiếm phải đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

1. Có giá trị đặc biệt về tư tưởng, chính trị, kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, ngoại giao, khoa học - công nghệ, giáo dục, y tế, văn hóa - nghệ thuật, lịch sử và có tầm quan trọng đặc biệt đối với tỉnh Đắk Nông.

a) Phản ánh được các mốc sự kiện lịch sử đặc biệt quan trọng của dân tộc Việt Nam, của tỉnh Đắk Nông; phản ánh sự ra đời của các tổ chức, các cuộc đấu tranh chống giặc ngoại xâm, giải phóng dân tộc; sự ra đời, hoạt động của các tổ chức chính trị trên địa bàn tỉnh Đắk Nông qua các thời kỳ.

b) Đánh dấu những thành tựu trong lịch sử hình thành và phát triển của các ngành, lĩnh vực:

- Những thành tựu nổi bật về kinh tế, khoa học, công nghệ, giáo dục, văn học, văn hóa nghệ thuật, thể dục - thể thao của chính quyền và nhân dân các địa phương thuộc vùng đất Đắk Nông qua các thời kỳ lịch sử: Những phát minh, sáng kiến trong khoa học và các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y học, kiến trúc ...;

- Phản ánh những nét văn hóa đặc sắc, các phong tục, tập quán, tín ngưỡng, ẩm thực, kiến trúc... của con người trên vùng đất Đắk Nông qua các thời kỳ lịch sử, điển hình như: Lễ khai sinh đặt tên, lễ hội nhập bon, lễ hội cầu mưa, lễ ăn cơm mới, lễ cúng mừng sức khỏe già làng, lễ sum họp cộng đồng, lễ đền ơn đáp nghĩa cha mẹ, lễ bỏ mả, lễ dọn nương rẫy, những câu chuyện thần thoại, truyền thuyết, truyện cổ, các luật tục dưới dạng văn vần hay hát đối đáp nam - nữ ...;

- Phản ánh sự hình thành và phát triển của các ngành nghề truyền thống của đồng bào các dân tộc bản địa thuộc vùng đất Đắk Nông như: Dệt thổ cẩm, đan lát, rèn, đúc, bộ gõ có dàn chiêng (cĩng), trống (dĩng gơ), đàn môi (guộc)...

c) Tài liệu về hoạt động của bộ máy nhà nước Việt Nam, bộ máy chính quyền địa phương qua các thời kỳ; các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, ngoại giao... tiêu biểu trong lịch sử mà tài liệu nằm ở các Trung tâm Lưu trữ quốc gia không có hoặc có nhưng không đầy đủ.

d) Thân thế, sự nghiệp, những đóng góp của các nhân vật lịch sử tiêu biểu, có ảnh hưởng trực tiếp đến sự hình thành, phát triển của tỉnh:

- Các nhà hoạt động chính trị, hoạt động chính trị - xã hội có nhiều cống hiến cho tỉnh;

- Các Tù trưởng có công chống giặc ngoại xâm, bảo vệ đất nước (sinh ra và trưởng thành ở các địa phương thuộc tỉnh);

- Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (sinh ra và trưởng thành ở các địa phương thuộc tỉnh);

- Các nhà nghiên cứu về vùng đất Đắk Nông và con người trên vùng đất Đắk Nông;

- Các Danh nhân, cá nhân nổi tiếng hoạt động trong các lĩnh vực như: Văn học nghệ thuật, nhiếp ảnh, hội họa, y học,...(các nhà thơ, nhà văn, nhạc sĩ, các nhà nhiếp ảnh gia, các nhà báo tiêu biểu ở các thời kỳ,...);

- Tài liệu là bản gốc, bản chính, bản thảo viết tay hoặc có bút tích của các cá nhân tiêu biểu.

2. Thể hiện trên vật mang tin độc đáo, tiêu biểu của từng thời kỳ lịch sử.

a) Văn bản, bản đồ, bản vẽ, phim, ảnh, áp phích, sách, thư từ, bài viết, bản nhạc thể hiện trên các vật liệu như: Giấy, lá, da, đá, gỗ, vải, nhựa, băng từ ... được ghi, in, vẽ, khắc, thêu.

b) Gia phả, tộc phả, bằng, sắc phong của các cá nhân, gia đình, dòng họ tiêu biểu có ảnh hưởng trong lịch sử địa phương.

c) Thể hiện bằng ngôn ngữ cổ của đồng bào các dân tộc hoặc các hình vẽ, hoa văn, ký hiệu, chữ viết, hình ảnh, âm thanh độc đáo.

d) Tài liệu đầu tiên, điển hình hoặc duy nhất còn tồn tại về kỹ thuật chế tác, in ấn qua từng thời kỳ lịch sử.

3. Được hình thành trong hoàn cảnh lịch sử đặc biệt về thời gian, không gian, địa điểm, tác giả.

a) Hình thành tại thời điểm mà đến nay không còn lưu giữ được tài liệu cùng loại hoặc cùng niên đại.

b) Gợi lên những liên tưởng đặc biệt về thời gian, địa điểm mà tài liệu được hình thành hoặc mối liên quan với các sự kiện lịch sử, văn hóa, xã hội tiêu biểu và lịch sử cơ quan, tổ chức, cá nhân, gia đình, dòng họ hình thành tài liệu.

c) Hình thành trong hoạt động của cơ quan, tổ chức có vai trò đặc biệt, tồn tại trong một giai đoạn lịch sử nhất định hoặc cá nhân, gia đình, dòng họ tiêu biểu.

d) Được tạo ra trong khoảng thời gian, địa điểm diễn ra các sự kiện đặc biệt quan trọng, đánh dấu bước ngoặt trong lịch sử dân tộc Việt Nam, lịch sử tỉnh Đắk Nông và các địa phương trong tỉnh.

Điều 5. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền phê duyệt tài liệu quý, hiếm

1. Hội đồng Xác định giá trị tài liệu quý, hiếm thẩm định danh mục tài liệu quý, hiếm và báo cáo kết quả, trình UBND tỉnh phê duyệt. Hồ sơ trình phê duyệt danh mục tài liệu lưu trữ quý, hiếm gồm:

- Tờ trình đề nghị công nhận tài liệu quý, hiếm;
- Báo cáo thẩm định của Hội đồng Xác định giá trị tài liệu quý, hiếm;
- Danh mục tài liệu quý, hiếm đề nghị UBND tỉnh phê duyệt.

2. UBND tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt danh mục tài liệu quý, hiếm.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của Hội đồng Xác định giá trị tài liệu quý, hiếm

Hội đồng Xác định giá trị tài liệu quý, hiếm căn cứ các tiêu chuẩn đã được quy định để phân loại, lựa chọn tài liệu quý, hiếm. Tài liệu sau khi được thẩm định phải đảm bảo vừa quý, vừa hiếm và thực sự có ý nghĩa đối với việc nghiên cứu, học tập, đảm bảo gìn giữ và phát huy tốt nhất vai trò, giá trị của tài liệu lưu trữ, góp phần vào xây dựng và phát triển của tỉnh nhà.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan và UBND các huyện, thị xã, triển khai thực hiện công tác Suu tầm tài liệu quý, hiếm về Lưu trữ lịch sử tỉnh.

b) Chỉ đạo Tổ giúp việc thực hiện Đề án “Suu tầm tài liệu quý, hiếm; các tài liệu liên quan đến lịch sử hình thành và phát triển của tỉnh Đắk Nông” tham mưu các văn bản cần thiết để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác suu tầm tài liệu.

c) Chỉ đạo việc tiếp nhận, bảo quản, tổ chức khai thác và sử dụng tài liệu quý, hiếm do các cá nhân, gia đình, dòng họ và các tổ chức khác hiến, tặng.

d) Tham mưu UBND tỉnh trong việc cung cấp các thông tin liên quan đến tài liệu quý, hiếm của Việt Nam, về Việt Nam và đăng ký với Lưu trữ Quốc gia.

đ) Tham mưu UBND tỉnh khen tặng các cá nhân, tổ chức có thành tích và các cá nhân, tổ chức có nhiều cống hiến, đóng góp trong quá trình suu tầm tài liệu quý, hiếm về Lưu trữ lịch sử tỉnh.

e) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung quy định này phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành từng thời kỳ.

Điều 8. Đối với các cá nhân, tổ chức, gia đình, dòng họ có tài liệu quý, hiếm

Nhà nước khuyến khích các cá nhân, tổ chức, gia đình, dòng họ tự nguyện hiến tặng tài liệu quý, hiếm cho Lưu trữ lịch sử tỉnh; các cá nhân, tổ chức, gia đình được ký gửi, đăng ký tài liệu quý, hiếm và được hưởng các quyền lợi đối với tài liệu của cá nhân, tổ chức mình hiến tặng, ký gửi theo quy định của pháp luật về Lưu trữ.

Điều 9. Trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã

a) Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm phổ biến Quy định này và các văn bản liên quan đến công tác suu tầm tài liệu quý, hiếm đến cán bộ, công chức, viên chức, các tổ chức, nhân dân trong phạm vi quản lý.

b) Phối hợp với Sở Nội vụ, Hội đồng Xác định giá trị tài liệu quý, hiếm trong quá trình thực hiện suu tầm tài liệu về Lưu trữ lịch sử tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định. / nr

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Huy